|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH KON TUM | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: 133 /BC-UBND | *Kon Tum, ngày 20 tháng 5 năm 2020* |

**BÁO CÁO**

**Công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm; phương hướng,**

**nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

Thực hiện Thông báo số 17/TB-HĐND ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thứ 10 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng *(PCTN)* 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2020 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH.**

**1. Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN.**

- Trong 6 tháng đầu năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ, công tác về PCTN, trong đó tập trung các nhiệm vụ như: Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; thực hiện công khai các hoạt động quản lý; quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai thực hiện Thông báo số 156-TB/TW ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị; ban hành kế hoạch triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 trên địa bàn tỉnh *(Phụ lục số 01 kèm theo Báo cáo)*.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2020 của Thanh tra tỉnh; kế hoạch thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; [quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum](http://vpubnd.kontum.gov.vn/VBDetail.aspx?idVB=10201); công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Thanh tra áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum([[1]](#footnote-1)).

**2. Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN:** Cơ quan Thanh tra là đơn vị chịu trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện quản lý nhà nước về công tác PCTN. Đối với cấp tỉnh, Thanh tra tỉnh là cơ quan chịu trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác PCTN trong phạm vi quản lý nhà nước của địa phương, chịu sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ trong công tác PCTN. Nhìn chung, trong thời gian qua, cơ quan Thanh tra đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp trong công tác PCTN.

**II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG.**

**1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN tiếp tục được các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện gắn với việc thực hiện Nghị quyết hội nghị Trung ương 4 *(khóa XII)* về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” với nhiều hình thức phong phú, thích hợp cho từng đối tượng*.* Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân vào quyết tâm PCTN; tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức và nhân dân trong phát hiện, tố cáo, xử lý hành vi tham nhũng.

- Các cơ quan, đơn vị đã tổ chức 604 đợt tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về PCTN với 30.954 lượt người tham gia. Sở Tư pháp biên soạn, phát hành nhiều tập Đề cương giới thiệu các văn bản pháp luật; đưa tin, bài viết liên quan đến công tác PCTN trên Trang Thông tin điện tử, Tập san Tư pháp; tổ chức biên soạn tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luậtvề PCTN gửi đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; biên soạn 10 loại Tờ gấp phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ, đồng thời, tiến hành các thủ tục liên quan đến công tác in ấn, phát hành. Ngoài ra, Báo Kon Tum, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh duy trì chuyên mục PCTN định kỳ trên sóng phát thanh, truyền hình và Báo Kon Tum.

**2. Về thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng:**

***a. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:***

- Các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện công khai theo quy định của pháp luật đối với việc mua sắm công; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý tài chính, ngân sách; quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ, huy động; quản lý đất đai, tài sản công; công tác tổ chức - cán bộ; công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình, thời gian giải quyết, mức thu các loại phí, lệ phí...; công khai số điện thoại đường dây nóng của người có thẩm quyền trong việc tiếp nhận các ý kiến phản ánh của tổ chức, công dân.

- Việc thực hiện công khai, minh bạch của các cơ quan, đơn vị bằng nhiều hình thức như: Niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, trang thông tin điện tử, phát hành ấn phẩm, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương... trên các lĩnh vực như: các Quỹ có nguồn gốc từ ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; huy động, sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân; quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ; dự án đầu tư xây dựng; quản lý sử dụng đất đai, nhà ở; lĩnh vực y tế, giáo dục, khoa học công nghệ, tư pháp, thể dục, thể thao; dự toán, quyết toán thu, chi ngân sách…

***b. Việc xây dựng, ban hành, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:***

- Các cơ quan, đơn vị đã chấp hành đúng quy định của Nhà nước về thực hiện các tiêu chuẩn, chế độ, định mức ban hành. Trong quá trình thực hiện, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí nhiệm vụ phù hợp với chỉ tiêu kế hoạch được giao, xây dựng bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với quy định hiện hành, đưa ra giải pháp quản lý tài chính, tài sản, sử dụng lao động hợp lý, tăng thu, tiết kiệm chi nhằm tăng thêm thu nhập hợp lý cho người lao động. Thực hiện nghiêm công tác công khai tài chính đã tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo dõi, giám sát quá trình quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại đơn vị.

- Uỷ ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2020([[2]](#footnote-2)). Bên cạnh đó, Sở Tài chính đã có các văn bản hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương. Uỷ ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về chế độ, định mức, tiêu chuẩn để các cơ quan, đơn vị thực hiện([[3]](#footnote-3)).

***c. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:***

- Qua thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác tại một số cơ quan, đơn vị chưa phát hiện trường hợp nào tặng quà, nhận quà, sử dụng quà tặng sai quy định.

- Trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020, Uỷ ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm Luật Phòng, chống tham nhũng; quy định tặng quà và nhận quà tặng. Qua theo dõi tình hình thực hiện, trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm các quy định về tặng quà, nhận quà tặng, sử dụng trái phép tài sản công vì vụ lợi([[4]](#footnote-4)).

***d. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức:***

- Các cơ quan, đơn vị thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh([[5]](#footnote-5)).

- Nhìn chung, Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Hầu hết cán bộ, công chức, viên chức chấp hành nghiêm các quy định, có thái độ hòa nhã, lịch sự khi tiếp xúc, làm việc với công dân, tổ chức, không gây phiền hà, sách nhiễu; không có hiện tượng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm của cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, chất lượng phục vụ nhân dân, doanh nghiệp ngày càng nâng lên.

***đ. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng:***

- Trong 6 tháng đầu năm 2020, có 07/32 cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với 42 cán bộ, công chức, viên chức([[6]](#footnote-6))*.* Đến nay, có 01/7 đơn vị đã thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với 11/42 cán bộ, công chức, viên chức([[7]](#footnote-7)). Các cơ quan, đơn vị còn lại đang tiếp tục thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch đề ra.

- Ngoài ra, thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ, đối với các vị trí công tác đã có quy định cụ thể về thời gian thực hiện chuyển đổi, các địa phương, đơn vị đã chủ động rà soát và triển khai thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác lồng ghép với việc bố trí sắp xếp công chức, viên chức trong quá trình thực hiện Đề án sáp nhập tinh gọn tổ chức, bộ máy của cơ quan, đơn vị đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt([[8]](#footnote-8)).

***e. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập:***

- Ngày 21 tháng 10 năm 2019, Thanh tra Chính phủ có Công văn số 1870/TTCP-C.IV về việc tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2019. Theo đó, việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập và việc kê khai của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định của Luật PCTN năm 2018; việc kê khai tài sản thực hiện theo mẫu do Chính phủ quy định. Do đó, Thanh tra Chính phủ đề nghị việc tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2019 sẽ được thực hiện khi Nghị định về kiểm soát tài sản, thu nhập được Chính phủ ban hành và có hiệu lực pháp luật.

- Để triển khai hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện nội dung nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh ban hành Công văn số 614/TTr-P4 ngày 21 tháng 11 năm 2019.

***f. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách:*** Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức; yêu cầu thủ trưởng đơn vị luôn chủ động phòng ngừa tham nhũng trong hoạt động chuyên môn, quản lý của cơ quan, đơn vị. Phát huy vai trò lãnh đạo và tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng. Trong 6 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh không có trường hợp nào sai phạm phải xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra tham nhũng.

***g. Việc thực hiện cải cách hành chính:***

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 3312/KH-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019 về việc thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2020. Tại Kế hoạch đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện các nhiệm vụ đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, năng động, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; nâng cao sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; góp phần xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, thúc đẩy phát triển kinh tế -xã hội của tỉnh.

- Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp tỉnh đã đi vào hoạt động ổn định; thực hiện liên kết việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của các cơ quan cấp tỉnh; thực hiện các dịch vụ công chứng, chứng thực, các dịch vụ bưu chính, công ích thuận tiện, nhanh chóng, giảm thiểu tối đa thời gian và chi phí. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến hết tháng 4 năm 2020, tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đã được tiếp nhận là 11.580 hồ sơ, trong đó có 9.471 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp, 1.474 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang, 635 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến. Đã giải quyết thủ tục hành chính cho 10.088 hồ sơ, trong đó có 8.779 hồ sơ giải quyết đúng và sớm hạn *(đạt tỷ lệ 87%)*, số lượng còn lại các hồ sơ đang được giải quyết.

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc theo Bộ thủ tục hành chính đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố; đồng thời tiếp tục tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính đã được công bố theo chỉ đạo([[9]](#footnote-9)).

- Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Kế hoạch số 3312/KH-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019 về thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2020; Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2020 ban hành Chương trình hành động về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020([[10]](#footnote-10)).

- Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được triển khai thực hiện hiệu quả tại các đơn vị, địa phương theo đúng quy trình đã được xây dựng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia giao dịch hành chính.

- Các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành, đến nay 100% các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã triển khai mạng nội bộ; sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành VNPT Ioffice; ứng dụng chữ ký số… Qua đó đã rút ngắn thời gian chuyển, nhận văn bản, giảm thiểu chi phí trong phát hành văn bản giấy, góp phần hiện đại hóa nền hành chính công, đồng thời hỗ trợ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo và nâng cao hiệu quả trong quá trình cải cách thủ tục hành chính.

- Trong 6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 08 quyết định phê duyệt danh mục thủ tục hành chính, 15 quyết định công bố thủ tục hành chính và 01 quyết định về quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum([[11]](#footnote-11)).

***h. Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:***

- Tiếp tục triển khai áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành, đến nay 100% các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã triển khai mạng nội bộ; sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành VNPT Ioffice; ứng dụng chữ ký số… Qua đó đã rút ngắn thời gian chuyển, nhận văn bản, giảm thiểu chi phí trong phát hành văn bản giấy, góp phần hiện đại hóa nền hành chính công, đồng thời hỗ trợ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo và nâng cao hiệu quả trong quá trình cải cách thủ tục hành chính.

- Cổng thông tin điện tử tỉnh đã chuyển tải nhanh chóng, chính xác các văn bản, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 30 website của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để cung cấp thông tin trong hoạt động đến với tổ chức, doanh nghiệp và công dân.

- Toàn tỉnh có 30/30 cơ quan hành chính nhà nước đã xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2000; TCVN ISO 9001:2008.

***i. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:*** Tổng số cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh là 1.076 đơn vị; đã thực hiện trả lương qua tài khoản 1.034 đơn vị *(tỷ lệ 96,1%)*; chưa thực hiện 42 đơn vị *(tỷ lệ 3,9%)*; chủ yếu là các xã, các đơn vị ở vùng sâu, vùng xa chưa có ngân hàng hay ở xa so với địa điểm đặt máy ATM...

**3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

***a. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:*** Qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh không phát hiện hành vi tham nhũng.

***b. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra:***

Trong 6 tháng đầu năm 2020, toàn tỉnh đã triển khai 52 cuộc thanh tra, kiểm tra; đến nay đã kết thúc 48 cuộc thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực quản lý tài chính - kế toán; quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; phòng, chống tham nhũng; quản lý và sử dụng đất; quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; giáo dục đào tạo; lĩnh vực thuế... Qua thanh tra phát hiện số tiền sai phạm 5.842.085.352 đồng, đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN 1.443.004.305 đồng, thu hồi về cho đơn vị 57.479.336 đồng, truy thu thuế 212.258.524 đồng và một số kiến nghị xử lý khác 4.129.343.187 đồng([[12]](#footnote-12)). Xử phạt vi phạm về thuế 75.390.897 đồng. Bên cạnh đó, kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm để có hình thức xử lý đối với tổ chức, cá nhân liên quan đến sai phạm.

- Xử lý về kinh tế: Đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN 1.443.004.305 đồng; đến nay, các đơn vị sai phạm đã nộp NSNN 798.926.821 đồng, số còn lại 644.077.484 đồng chủ yếu các cuộc thanh tra mới kết thúc.

- Xử lý hành chính: Đã tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với 09 tập thể và 32 cá nhân.

- Xử lý hình sự: qua công tác thanh tra phát hiện 01 đơn vị là Trường THCS Đăk Hring có dấu hiệu vi phạm về việc quản lý, sử dụng tài chính, đã có văn bản chuyển vụ việc đến Công an huyện Đăk Hà để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật([[13]](#footnote-13)), đồng thời có văn bản gửi Viện Kiểm sát nhân dân huyện biết để thực hiện chức năng kiểm sát([[14]](#footnote-14)).

***c. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo:***

- Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận tổng cộng 572 đơn thư, bao gồm: Đơn khiếu nại 61 đơn, đơn tố cáo 41 đơn, đơn kiến nghị, phản ánh 470 đơn.

- Số đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền phải xem xét, giải quyết của các cấp, các ngành là: 340/572 đơn *(chiếm tỷ lệ 59,44% tổng số đơn nhận được*), gồm: 33 đơn khiếu nại, 20 đơn tố cáo, 287 đơn kiến nghị, phản ánh.

- Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết, đơn gửi vượt cấp, đơn nặc danh: 232/572 đơn *(chiếm tỷ lệ 40,56% tổng số đơn nhận được)*, gồm: 28 đơn khiếu nại, 21 đơn tố cáo và 183 đơn kiến nghị, phản ánh. Số đơn thư này đã: lưu đơn, ban hành văn bản chuyển trả đơn, hướng dẫn công dân gửi đơn hoặc chuyển đơn của công dân đến cơ quan có thẩm quyền đề nghị xem xét, giải quyết.

- Đối với số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết đã được Thủ trưởng các cơ quan có liên quan thụ lý, tiến hành xác minh, làm rõ để xem xét, giải quyết sự việc. Đến nay, đơn thuộc thẩm quyền của các ngành, các cấp đã được giải quyết 279/340 đơn, đạt tỷ lệ 82,1%, gồm: 11 đơn khiếu nại, 15 đơn tố cáo, 253 đơn kiến nghị, phản ánh*.* Số đơn đang giải quyết là 22 đơn khiếu nại, 05 đơn tố cáo và 34 đơn kiến nghị, phản ánh.

Qua công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân chưa phát hiện hành vi có dấu hiệu về tham nhũng.

***d. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng:***

***- Kết quả điều tra, truy tố vụ án tham nhũng:*** Vụ việc các cá nhân chiếm đoạt và có sử dụng tiền của Quỹ tín dụng nhân dân *(QTDND)* Quyết Thắng: Ngày 06 tháng 12 năm 2019, Hội đồng quản trị QTDND Quyết Thắng gửi đơn tố giác hành vi sai phạm, chiếm đoạt tài sản có hệ thống tại QTDND Quyết Thắng trong giai đoạn trước nhiệm kỳ 2019-2022. Tổng số tiền bị chiếm đoạt theo phát hiện ban đầu của Quỹ là 3.580.000.000 đồng. Hiện vụ việc đang được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum điều tra, làm rõ.

***- Kết quả xét xử vụ án tham nhũng:*** Trong 6 tháng đầu năm 2020, Tòa án nhân dân *(TAND)* hai cấp của tỉnh không thụ lý, giải quyếtvụ án nào về tham nhũng trên địa bàn tỉnh. Bổ sung kết quả xét xử phúc thẩm của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đối với 04 vụ án tham nhũng được Tòa án nhân dân tỉnh xét xử sơ thẩm trong giai đoạn 2014-2019, như sau: Vụ Hồ Vĩnh Khương và đồng bọn năm 2017 *(01 vụ - 04 bị cáo)* phạm tội “nhận hối lộ”, “Đưa hối lộ”, “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” xảy ra tại Hạt kiểm lâm thuộc Vườn quốc gia Chư Mom Ray với tổng số tiền gây thiệt hại cho Nhà nước là 3.816.438.000 đồng; Vụ “Tham ô tài sản” xảy ra tại Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Tu Mơ Rông năm 2014; Vụ Lê Quang Tứ và đồng bọn *(01 vụ -10 bị cáo)* phạm tội “Lợi dụng chức vụ và quyền hạn trong khi thi hành công vụ”, “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”; Vụ Ngô Văn Tập và đồng bọn *(01 vụ - 03 bị cáo)* phạm tội “Nhận hối lộ”, “Đưa hối lộ”, xảy ra tại xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi với số tiền 50 triệu đồng.

**4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN:** Các cơ quan chức năng tỉnh đã triển khai thực hiện 10 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại 10 đơn vị**([[15]](#footnote-15))**. Kết thúc các cuộc thanh tra đã phát hiện các sai phạm như: Chưa thực hiện việc niêm yết số điện thoại, thông tin liên lạc, đường dây nóng của Lãnh đạo; chưa thực hiện công khai đầy đủ nội dung theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ; một số bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức còn thiếu chữ ký của người nhận bản kê khai theo quy định; xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ còn thiếu chế độ, định mức theo quy định. Qua đó, đã chấn chỉnh tồn tại, thiếu sót trong quá trình thực hiện các quy định về PCTN tại đơn vị.

**5. Phát huy vai trò của xã hội về phòng, chống tham nhũng:**

***a. Các nội dung đã thực hiện nhằm nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN:*** Trong quá trình triển khai thực hiện luôn tạo được sự đồng tình, thống nhất cao của các cơ quan chức năng, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ quan Báo chí, doanh nghiệp và tổ chức Đoàn thể khác tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền về PCTN nhằm nâng cao nhận thức trong nhân dân về biểu hiện, tác hại của tham nhũng và trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTN, vận động người dân tham gia giám sát công tác PCTN. Qua đó tạo điều kiện thuận lợi để người dân tích cực tham gia vào công tác PCTN, góp phần ngăn chặn, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

***b. Những kết quả, đóng góp của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận, doanh nghiệp và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN:*** Vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong PCTN được thể hiện rõ nét việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong các tầng lớp nhân dân, việc giám sát đối với cán bộ, công chức, cơ quan Nhà nước trong quá trình thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thông qua hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức tự quản của nhân dân như: Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng, Tổ hòa giải cơ sở... đã phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong việc giám sát những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý tài sản nhà nước, đền bù giải phóng mặt bằng, tái định cư, cấp phép xây dựng, kinh doanh, các khoản thu chi phí, lệ phí...

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG.**

**1. Ưu điểm**

***a. Đánh giá chung về tình hình và công tác phòng, chống tham nhũng:*** Uỷ ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo các sở, ban, ngành, Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường công tác PCTN. Trong 6 tháng đầu năm 2020, các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh đã phát hiện 02 vụ việc có liên quan đến hành vi tham nhũng, nhìn chung thiệt hại về tài sản do tham nhũng gây ra không lớn. Việc xử lý các hành vi tham nhũng được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định pháp luật; không có hiện tượng bao che, bỏ lọt tội phạm.

***b. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh:***

- Công tác tuyên truyền các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN tiếp tục triển khai thực hiện, ngày càng đi vào chiều sâu và được nhân dân quan tâm. Dư luận xã hội đã có nhiều ý kiến tích cực đối với công tác PCTN của Đảng và Nhà nước ta.

- Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng đã trở thành việc làm thường xuyên đối với nhiều cơ quan đơn vị và từng bước phát huy tác dụng. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đối với công tác phòng, chống tham nhũng đã được tăng cường.

- Các nội dung công tác PCTN được triển khai thực hiện đúng theo Chương trình công tác đề ra.

- Đơn thư, tin báo tố cáo hành vi tiêu cực, tham nhũng đã được các ngành, các cấp kiểm tra, xử lý kịp thời. Kết quả giải quyết khách quan, đúng quy định. Qua đó góp phần tạo thêm niềm tin của công dân vào chính quyền các cấp trong công tác PCTN.

- Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc theo Kế hoạch đã được các cấp, các ngành phê duyệt. Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện các sai phạm trong một số lĩnh vực như: quản lý tài chính - kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản... thông qua đó đã có biện pháp chấn chỉnh công tác quản lý, phòng ngừa sai phạm tại các đơn vị được thanh tra đồng thời cũng đã có nhiều kiến nghị thiết thực nhằm sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, từ đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả hành vi tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

**2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong công tác PCTN:**

***a. Tồn tại, hạn chế:***

- Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện vụ việc có liên quan đến hành vi tham nhũng; công tác kiểm tra nội bộ tại cơ quan, đơn vị chưa phát hiện hành vi có dấu hiệu về tham nhũng.

- Cơ chế để nhân dân tham gia giám sát, nhất là giám sát việc triển khai các chương trình, dự án chưa rõ nên chưa phát huy sức mạnh của nhân dân trong công tác giám sát nhằm phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng.

- Việc thực hiện chế độ thông tin, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện phòng, chống tham nhũng ở một số đơn vị, địa phương chưa đầy đủ, kịp thời, chất lượng báo cáo chưa đáp ứng yêu cầu, làm ảnh hưởng đến chất lượng dự báo, đánh giá tình hình chung và công tác lãnh đạo chỉ đạo.

***b. Nguyên nhân:*** Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đến công tác PCTN; chưa giám sát chặt chẽ cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị. Hành vi tham nhũng ngày càng phức tạp với nhiều thủ đoạn tinh vi, khó phát hiện... Mặt khác, hiện nay cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội còn nhiều sơ hở, bất cập, thiếu nhất quán dễ tạo điều kiện cho hành vi tham nhũng.

**3. Những khó khăn, vướng mắc trong công tác PCTN:**

- Một số giải pháp phòng, ngừa tham nhũng như: kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức; việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác... chưa thật sự phát huy tác dụng ngăn ngừa hành vi tham nhũng.

- Chưa có biện pháp hữu hiệu để khen thưởng, khuyến khích và bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng.

- Việc phối hợp với nhau giữa các cơ quan tiến hành tố tụng *(Công an, Viện kiểm sát và Tòa án)* trong công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng còn những vướng mắc và hạn chế, còn có sự chưa thống nhất quan điểm áp dụng pháp luật giữa các ngành.

- Mặc dù PCTN là một hoạt động đặc thù song đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PCTN đến nay vẫn chưa có những yêu cầu đặc thù tương xứng.

**IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ.**

**1. Dự báo tình hình tham nhũng:**

***a. Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới:*** Qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Trung ương, của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh đối với công tác PCTN, dự báo thời gian đến số việc tham nhũng không tăng. Để tăng cường công tác phòng ngừa tham nhũng, các ngành, các cấp cần tập trung quản lý ở tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, nhất là những lĩnh vực nhạy cảm, dễ nảy sinh hành vi tiêu cực tham nhũng.

***b. Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều, cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng:*** Trong tình hình hiện nay cần tăng cường các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng ở các lĩnh vực như: Bồi thường giải phóng mặt bằng; công tác quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản công; quản lý các dự án có nguồn vốn từ ngân sách; dịch vụ công; công tác tuyển dụng công chức, viên chức, tổ chức cán bộ…

**2. Phương hướng, nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng:**

- Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng về PCTN, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, địa phương về công tác PCTN trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm các biện pháp phòng ngừa tham nhũng như: kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức; chuyển đổi vị trí công tác; công tác công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị theo quy định... nhằm phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung ở các lĩnh vực như: quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; đầu tư xây dựng cơ bản; mua sắm tài sản công; quản lý các dự án có nguồn vốn từ ngân sách… nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng. Thường xuyên rà soát việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, đảm bảo các kiến nghị, kết luận thanh tra, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc, triệt để, đúng thời hạn quy định. Tiếp tục rà soát, kiến nghị, sửa đổi, bổ sung các định mức, tiêu chuẩn, chế độ đảm bảo đúng quy định.

- Phát huy vai trò người đứng đầu, chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực thi nhiệm vụ của công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý, đặc biệt là việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử, quy trình nghiệp vụ.

**3. Giải pháp cụ thể trong công tác phòng, chống tham nhũng:**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, gắn với việc giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân. Phát huy vai trò của các tầng lớp nhân dân, báo chí và các phương tiện truyền thông để nâng cao hiệu quả công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng.

- Tăng cường hơn nữa quan hệ phối hợp trong công tác PCTN giữa các cơ quan, nhất là Cơ quan Thanh tra với Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân; phối hợp công khai đối với tổ chức, cá nhân có hành vi tham nhũng bị xử lý.

- Thực hiện nghiêm công tác công khai, minh bạch trong các hoạt động của cơ quan, đơn vị nhất là các lĩnh vực như: Bồi thường, giải phóng mặt bằng; quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai; khai thác tài nguyên khoáng sản; quản lý tài chính; xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản công; công tác tổ chức cán bộ… để công dân biết, giám sát phòng ngừa hành vi tham nhũng.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác tự kiểm tra nội bộ tại cơ quan, đơn vị nhằm kịp thời ngăn chặn, phát hiện các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kỳ họp thứ 10, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thường trực HĐND tỉnh;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Ủy ban MTTQVN tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;- Văn phòng HĐND tỉnh;- Thanh tra tỉnh; - Lưu: VT-NC1. |  | TM. ỦY BAN NHÂN DÂNCHỦ TỊCH**Đã ký****Nguyễn Văn Hòa** |

1. Quyết định số 840/QĐ-UBND, ngày 02/12/2019 về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2020 của Thanh tra tỉnh Kon Tum; Quyết định số 40/QĐ-UBND, ngày 17/01/2020 về việc sắp xếp kế hoạch thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2020; Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND, ngày 20/2/2020 về ban hành [quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum](http://vpubnd.kontum.gov.vn/VBDetail.aspx?idVB=10201); Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Thanh tra áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-1)
2. Quyết định số 63/QĐ-UBND, ngày 17/01/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, HĐND tỉnh về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Quyết định số 1509/QĐ-UBND, ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2020 của tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-2)
3. Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 15/12/2019 về bổ sung định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Công văn số 32/UBND-KTTH ngày 06/01/2020 về việc đẩy mạnh công tác quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 07/01/2020 về ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 về bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 về Quy định mức thưởng đối với vận động viên, huấn luyện viên tỉnh Kon Tum đạt thành tích trong thi đấu tại các giải thể thao cấp tỉnh, khu vực và quốc gia; Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 21/02/2020 về việc Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế của tỉnh Kon Tum; Công văn số 714/UBND-HTKT ngày 11/3/ 2020 về đơn giá nhân công xây dựng trong quản lý chi phí đầu tư các công trình trên địa bàn tỉnh; Công văn số 782/UBND-KTTH ngày 16/3/2020 về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng xe ô tô công; Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 11/3/2020 ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh. [↑](#footnote-ref-3)
4. Công văn số 197/UBND-NC ngày 20/01/2020, Công văn số 279/UBND-NC ngày 03/02/2020 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-4)
5. Chỉ thị số 02/CT-UBND, ngày 26/02/2018 Về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 02/KH-SNV ngày 22/01/2020 về kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh năm 2020; Quyết định số 33/QĐ-SNV ngày 20/02/2020 về việc thành lập Đoàn kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2020. [↑](#footnote-ref-5)
6. UBND huyện Kon Rẫy xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí 06 cán bộ, công chức, viên chức; UBND huyện Tu Mơ Rông xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí 19 cán bộ, công chức, viên chức; Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí 11 cán bộ, công chức, viên chức; Ban Quản lý Vườn quốc gia Chư Mom Ray xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí 06 cán bộ, công chức, viên chức; các đơn vị: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Sở Y tế đã xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, tuy nhiên không có đối tượng đủ điều kiện để thực hiện việc chuyển đổi. [↑](#footnote-ref-6)
7. Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei đã chuyển đổi vị trí 11 cán bộ, công chức, viên chức. [↑](#footnote-ref-7)
8. Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh..., và một số đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. [↑](#footnote-ref-8)
9. Kế hoạch số 297/KH-UBND, ngày 05/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-9)
10. Công văn số 1073/UBND-KTTH, ngày 03/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ. [↑](#footnote-ref-10)
11. Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2020; Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2020; Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2020; Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2020; Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2020; Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2020; Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2020; Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2020; Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2020; Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 29 tháng 02 năm 2020; Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2020; Quyết định số 97/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020; Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020; Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020; Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2020; Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2020; Quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2020; Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2020; Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2020; Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2020; Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2020; Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2020; Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2020; Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2020. [↑](#footnote-ref-11)
12. Trong đó: Hạch toán kế toán 2.828.787.767 đồng; hoàn thiện chứng từ kế toán 50.868.000 đồng; chi trả tiền trực lụt bão năm 2019 còn lại cho cán bộ tham gia trực, làm thêm giờ 10.410.000 đồng; thanh toán giá trị còn lại cho nhà thầu thi công 167.434.900 đồng; giảm dự toán năm 2018 257.725.000 đồng; giảm trừ giá trị thanh toán 9.760.520 đồng; chi phí mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu sai địa bàn và sai chỉ tiêu 131.757.000 đồng; bàn giao toàn bộ vốn cấp cho các cửa hàng thương mại cho UBND huyện Đăk Glei quản lý 153.900.000 đồng; thu hồi số tiền bị từ chối thanh toán chi phí khám, chữa bệnh đối với cán bộ y tế có hồ sơ bệnh án bị từ chối qua kiểm tra, giám định 505.000.000 đồng; UBND xã Đăk Cấm trên cơ sở phiếu thu các hộ cung cấp, thoái thu lại số tiền cho các hộ đã nộp theo đúng quy định 13.700.000 đồng. [↑](#footnote-ref-12)
13. Công văn số 2030/UBND-NC ngày 07/11/2019 của UBND huyện Đăk Hà về việc chuyển vụ việc đến Công an huyện Đăk Hà. [↑](#footnote-ref-13)
14. Thông báo số 385/TB-UBND ngày 13/11/2019 của UBND huyện Đăk Hà về việc chuyển vụ việc có dấu hiệu vi phạm đến cơ quan điều tra. [↑](#footnote-ref-14)
15. BQL rừng phòng hộ Tu Mơ Rông; Trường Tiểu học Đăk Dục, Trường Tiểu học Lê Văn Tám - huyện Ngọc Hồi; Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm; Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, Trường THCS Đăk Dục - huyện Ngọc Hồi; UBND xã Đăk Long - huyện Đăk Hà; Trường THCS xã Đăk Kroong - huyện Đăk Glei; UBND xã Ya xiêr - huyện Sa Thầy. [↑](#footnote-ref-15)